



Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt

**Báo cáo tài chính cho năm kết thúc
ngày 31 tháng 12 năm 2021**

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt
Thông tin về Ngân hàng

Giấy phép Hoạt động
Ngân hàng số

91/GP-NHNN

ngày 28 tháng 3 năm 2008

Giấy phép Hoạt động Ngân hàng do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp và có thời hạn 99 năm kể từ ngày cấp.

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 6300048638 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp đã được điều chỉnh nhiều lần, và lần điều chỉnh gần nhất là điều chỉnh lần thứ 20 vào ngày 20 tháng 9 năm 2021.

Hội đồng Quản trị

Ông Huỳnh Ngọc Huy
Ông Phạm Doãn Sơn
Ông Dương Công Toàn
Ông Nguyễn Đức Thụy

Chủ tịch
Phó Chủ tịch thường trực
Phó Chủ tịch
Phó Chủ tịch
(từ ngày 6 tháng 5 năm 2021)

Ông Lê Hồng Phong
Bà Chu Thị Lan Hương

Thành viên
Thành viên
(đến ngày 23 tháng 7 năm 2021)

Bà Dương Hoài Liên

Thành viên độc lập

Ban Tổng Giám đốc

Ông Phạm Doãn Sơn
Ông Hồ Nam Tiến
Ông Bùi Thái Hà
Bà Nguyễn Thị Gấm
Bà Nguyễn Ánh Vân
Ông Vũ Quốc Khánh
Ông Nguyễn Thanh Tùng
Ông Nguyễn Quốc Thành
Ông Kim Minh Tuấn
Ông Nguyễn Ngọc Nam
Bà Lê Thị Thanh Nga
Bà Vũ Thu Hiền
Ông Nguyễn Quý Chiến
Ông Hoàng Văn Phúc
Ông Lê Anh Tùng

Tổng Giám đốc
Phó Tổng Giám đốc thường trực
Phó Tổng Giám đốc
Phó Tổng Giám đốc
Phó Tổng Giám đốc
Phó Tổng Giám đốc
Phó Tổng Giám đốc
Phó Tổng Giám đốc
Phó Tổng Giám đốc
Phó Tổng Giám đốc
Phó Tổng Giám đốc
Phó Tổng Giám đốc
Phó Tổng Giám đốc
Phó Tổng Giám đốc
Phó Tổng Giám đốc

Trụ sở chính

Tầng 1,3,4,5,6 Tòa nhà Thaiholdings Tower
Số 210 Đường Trần Quang Khải,
Phường Tràng Tiền, Quận Hoàn Kiếm
Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Công ty kiểm toán

Công ty TNHH KPMG
Việt Nam

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt
Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt (“Ngân hàng”) trình bày báo cáo này và báo cáo tài chính đính kèm của Ngân hàng cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021.

Ban Tổng Giám đốc Ngân hàng chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Việt Nam áp dụng cho các Tổ chức tín dụng do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính. Theo ý kiến của Ban Tổng Giám đốc Ngân hàng:

- (a) báo cáo tài chính được trình bày từ trang 5 đến trang 81 đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Ngân hàng tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Ngân hàng cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Việt Nam áp dụng cho các Tổ chức tín dụng do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính; và
- (b) tại ngày lập báo cáo này, không có lý do gì để Ban Tổng Giám đốc Ngân hàng cho rằng Ngân hàng sẽ không thể thanh toán các khoản nợ phải trả khi đến hạn.

Tại ngày lập báo cáo này, Ban Tổng Giám đốc Ngân hàng đã phê duyệt phát hành báo cáo tài chính đính kèm.



Phạm Doãn Sơn
Tổng Giám đốc

Hà Nội, ngày 28 tháng 3 năm 2022



KPMG Limited
46th Floor, Keangnam Landmark 72
E6 Pham Hung Road, Me Tri Ward
South Tu Liem District, Hanoi, Vietnam
+84 (24) 3946 1600 | kpmg.com.vn

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi các Cổ đông
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt**

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính đính kèm của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt (“Ngân hàng”), bao gồm bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ liên quan cho năm kết thúc cùng ngày và các thuyết minh kèm theo được Ban Tổng Giám đốc Ngân hàng phê duyệt phát hành ngày 28 tháng 3 năm 2022, được trình bày từ trang 5 đến trang 81.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Ngân hàng chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính này theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Việt Nam áp dụng cho các Tổ chức tín dụng do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính, và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc Ngân hàng xác định là cần thiết để đảm bảo việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính này dựa trên kết quả kiểm toán của chúng tôi. Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp và lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm việc thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và các thuyết minh trong báo cáo tài chính. Các thủ tục được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện các đánh giá rủi ro này, kiểm toán viên xem xét kiểm soát nội bộ của Ngân hàng liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực và hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Ngân hàng. Công việc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc Ngân hàng, cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi thu được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.



Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Ngân hàng cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Việt Nam áp dụng cho các Tổ chức tín dụng do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Công ty TNHH KPMG

Việt Nam

Báo cáo kiểm toán số: 20-02-00537-22-1



Nguyễn Minh Kim

Giấy Chứng nhận Đăng ký Hành nghề

Kiểm toán số 0557-2018-007-1

Phó Tổng Giám đốc

Hà Nội, **28 -03- 2022**

Phạm Thị Thùy Linh

Giấy Chứng nhận Đăng ký Hành nghề

Kiểm toán số 3065-2019-007-1

	Thuyết minh	31/12/2021 Triệu VND	31/12/2020 Triệu VND
A	TÀI SẢN		
I	Tiền mặt	4	2.751.278
II	Tiền gửi tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ("NHNNVN")	5	9.867.646
III	Tiền gửi và cho vay các tổ chức tín dụng ("TCTD") khác	6	22.438.493
1	Tiền gửi tại các TCTD khác		21.287.760
2	Cho vay các TCTD khác		1.150.733
IV	Chứng khoán kinh doanh	7	232.521
1	Chứng khoán kinh doanh		232.521
V	Các công cụ tài chính phái sinh và các tài sản tài chính khác	8	84.831
VI	Cho vay khách hàng		205.783.434
1	Cho vay khách hàng	9	208.954.136
2	Dự phòng rủi ro cho vay khách hàng	10	(3.170.702)
VIII	Chứng khoán đầu tư		38.689.486
1	Chứng khoán đầu tư sẵn sàng để bán	11(a)	38.706.806
3	Dự phòng rủi ro chứng khoán đầu tư	11(c)	(17.320)
IX	Góp vốn, đầu tư dài hạn		315.931
4	Đầu tư dài hạn khác	12	315.931
X	Tài sản cố định		1.584.457
1	Tài sản cố định hữu hình	13	1.092.819
a	Nguyên giá		2.530.702
b	Giá trị hao mòn lũy kế		(1.437.883)
3	Tài sản cố định vô hình	14	491.638
a	Nguyên giá		672.549
b	Giá trị hao mòn lũy kế		(180.911)
XII	Tài sản Có khác	15	7.445.802
1	Các khoản phải thu		1.248.734
2	Các khoản lãi, phí phải thu		5.383.067
3	Tài sản Có khác		818.920
	Trong đó: Lợi thế thương mại	16	-
4	Các khoản dự phòng rủi ro cho các tài sản Có nội bảng khác		(4.919)
TỔNG TÀI SẢN			289.193.879
			242.342.951

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt
Tầng 1, 3, 4, 5, 6 Tòa nhà Thaiholdings Tower
210 Trần Quang Khải, Phường Tràng Tiền
Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2021
(tiếp theo)

Mẫu B02/TCTD
(Ban hành theo Thông tư số
49/2014/TT-NHNN
ngày 31 tháng 12 năm 2014 của
Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam)

	Thuyết minh	31/12/2021 Triệu VND	31/12/2020 Triệu VND
B	NỢ PHẢI TRẢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU		
	NỢ PHẢI TRẢ		
I	Các khoản nợ Chính phủ và NHNNVN	17	1.702.874
II	Tiền gửi và vay các TCTD khác	18	46.281.380
1	Tiền gửi của các TCTD khác	36.848.831	12.018.250
2	Vay các TCTD khác	9.432.549	2.726.866
III	Tiền gửi của khách hàng	19	180.276.346
VI	Phát hành giấy tờ có giá	20	36.737.629
VII	Các khoản nợ khác	21	7.393.773
1	Các khoản lãi, phí phải trả	5.696.602	5.086.061
3	Các khoản phải trả và công nợ khác	1.697.171	1.278.667
	TỔNG NỢ PHẢI TRẢ	272.392.002	228.111.225
	VỐN CHỦ SỞ HỮU		
VIII	Vốn và các quỹ	22	16.801.877
1	Vốn	12.035.962	10.746.446
a	Vốn điều lệ	12.035.905	10.746.389
c	Thặng dư vốn cổ phần	57	57
2	Các quỹ của TCTD	2.183.660	1.752.673
5	Lợi nhuận chưa phân phối	2.582.255	1.732.607
	TỔNG VỐN CHỦ SỞ HỮU	16.801.877	14.231.726
	TỔNG NỢ PHẢI TRẢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU	289.193.879	242.342.951

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính này

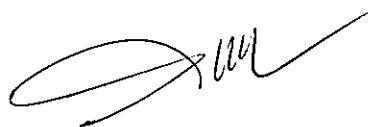
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt
 Tầng 1, 3, 4, 5, 6 Tòa nhà Thaiholdings Tower
 210 Trần Quang Khải, Phường Tràng Tiền
 Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
 Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2021
 (tiếp theo)

Mẫu B02/TCTD
 (Ban hành theo Thông tư số
 49/2014/TT-NHNN
 ngày 31 tháng 12 năm 2014 của
 Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam)

	Thuyết minh	31/12/2021 Triệu VND	31/12/2020 Triệu VND	
CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN				
I NGHĨA VỤ NỢ TIỀM ẨN				
1	Bảo lãnh vay vốn	38	63.340	67.222
2	Cam kết giao dịch hối đoái	38	72.977.996	39.605.786
	<i>Cam kết mua ngoại tệ</i>		2.270.761	906.652
	<i>Cam kết bán ngoại tệ</i>		1.130.987	450.832
	<i>Cam kết giao dịch hoán đổi</i>		69.576.248	38.248.302
4	Cam kết trong nghiệp vụ L/C	38	1.281.853	429.900
5	Bảo lãnh khác	38	891.795	1.327.012
6	Các cam kết khác	38	2.828.995	2.181.277

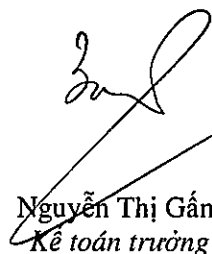
Ngày 28 tháng 3 năm 2022

Người lập:



Trần Hoài Thu
 Trưởng phòng Tài chính

Người soát xét:



Nguyễn Thị Gấm
 Kế toán trưởng

Người phê duyệt:



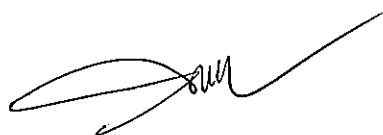
Phạm Doãn Sơn
 Tổng Giám đốc

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính này

STT	Chỉ tiêu	Thuyết minh	2021 Triệu VND	2020 Triệu VND
1	Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự	23	20.925.551	17.869.155
2	Chi phí lãi và các chi phí tương tự	24	(11.908.392)	(11.148.984)
I	Thu nhập lãi thuần		9.017.159	6.720.171
3	Thu nhập từ hoạt động dịch vụ		1.113.896	859.823
4	Chi phí hoạt động dịch vụ		(256.014)	(233.022)
II	Lãi thuần từ hoạt động dịch vụ	25	857.882	626.801
III	Lãi thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối	26	138.787	62.043
IV	Lãi thuần từ mua bán chứng khoán kinh doanh	27	4.543	33.650
V	(Lỗ)/lãi thuần từ mua bán chứng khoán đầu tư	28	(1.384)	137.734
5	Thu nhập từ hoạt động khác		199.033	257.088
6	Chi phí hoạt động khác		(165.331)	(66.676)
VI	Lãi thuần từ hoạt động khác	29	33.702	190.412
VII	Thu nhập từ góp vốn, mua cổ phần		-	275
VIII	Chi phí hoạt động	30	(5.090.421)	(4.645.147)
IX	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh trước chi phí dự phòng rủi ro tín dụng		4.960.268	3.125.939
X	Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	31	(1.322.250)	(699.386)
XI	Tổng lợi nhuận trước thuế		3.638.018	2.426.553
7	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	32	(764.770)	(564.645)
XII	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp ("TNDN")	32	(764.770)	(564.645)
XIII	Lợi nhuận sau thuế		2.873.248	1.861.908
			Đã điều chỉnh lại	
XV	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	33	2.135	1.372

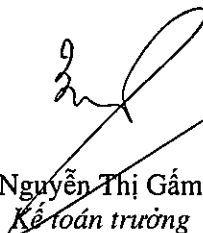
Ngày 28 tháng 3 năm 2022

Người lập:



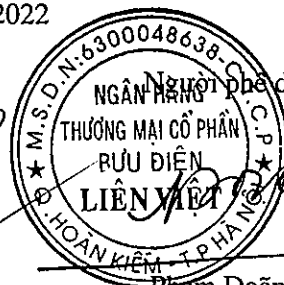
Trần Hoài Thu
 Trưởng phòng Tài chính

Người soát xét:



Nguyễn Thị Gấm
 Kế toán trưởng

Người phê duyệt:



Phạm Doãn Sơn
 Tổng Giám đốc

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính này